BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 158 /QĐ-BKHCN	*Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp

BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 28/2023/NĐ-CP ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ Quyết định số 1378/QĐ-BKHCN ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ủy quyền cho Quyền Chủ tịch Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia ký các văn bản giải quyết thủ tục hành chính về hoạt động đánh giá sự phù hợp; xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hóa của tổ chức, cá nhân; xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BKHCN ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về quy định tiêu chí xác định sản phẩm, thiết bị sử dụng nước tiết kiệm;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý chất lượng và Đánh giá sự phù hợp thuộc Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia, Bộ Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chỉ định **Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1** (thuộc Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia).

Địa chỉ trụ sở: Số 8 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 0243.8360.289 Fax: 0243.8361.199

Email: thitruong@quatest1.com.vn

Địa chỉ phòng thử nghiệm:

a) Số 8 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

b) Khu Công nghiệp Nam Thăng Long, phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Thực hiện việc ***thử nghiệm*** đối với sản phẩm ***thép làm cốt bê tông*** phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 7:2019/BKHCN; ***thép không gỉ*** phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 20:2019/BKHCN và Sửa đổi 1:2021 QCVN 20:2019/BKHCN; ***xác định hàm lượng vàng trang sức, mỹ nghệ (bằng phương pháp huỳnh quang tia X)***; ***mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy*** phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 2:2021/BKHCN; ***đồ chơi trẻ em*** phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 3:2019/BKHCN; ***sản phẩm điện và điện tử*** phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 9:2012/BKHCN và Sửa đổi 1:2018 QCVN 9:2012/BKHCN; ***sản phẩm chiếu sáng bằng công nghệ LED*** phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 19:2019/BKHCN; ***dầu nhờn động cơ đốt trong*** phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 14:2018/BKHCN và Sửa đổi 1:2018 QCVN 14:2018/BKHCN do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành; ***sản phẩm, thiết bị sử dụng nước tiết kiệm*** theo tiêu chuẩn quốc gia tương ứng ban hành kèm theo Thông tư số 12/2019/TT-BKHCN ngày 15/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và quy định của pháp luật hiện hành liên quan đến quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa *(Danh sách sản phẩm, hàng hóa và Quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng tương ứng để thử nghiệm được chỉ định theo Phụ lục đính kèm Quyết định này).*

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực 05 năm kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 437/QĐ-TĐC ngày 19/3/2020, Quyết định số 1849/QĐ-TĐC ngày 13/10/2020, Quyết định số 2113/QĐ-TĐC ngày 16/11/2020, Quyết định số 2258/QĐ-TĐC ngày 24/12/2021, Quyết định số 846/TĐC ngày 04/5/2021, Quyết định số 368/QĐ-TĐC ngày 07/3/2022 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Điều 3. Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1 có trách nhiệm thực hiện việc thử nghiệm phục vụ quản lý nhà nước khi có yêu cầu và phải tuân thủ các quy định, hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và chịu hoàn toàn trách nhiệm về kết quả đánh giá sự phù hợp do đơn vị mình thực hiện.

Điều 4. Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1 và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Lê Xuân Định (để b/c);
- Lưu: VT, TĐC.

TUQ. BỘ TRƯỞNG
Q. CHỦ TỊCH
ỦY BAN TIÊU CHUẨN
ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA

Hà Minh Hiệp

Phụ lục

DANH MỤC CÁC SẢN PHẨM, HÀNG HÓA ĐƯỢC CHỈ ĐỊNH HOẠT ĐỘNG THỬ NGHIỆM

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 158 /QĐ - BKHCN ngày 04 / 02 /2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ)

STT	Tên hàng hóa	Các chỉ tiêu thử nghiệm được chỉ định	Phương pháp thử
1	Thép cốt bê tông, thép cốt bê tông dự ứng lực và thép phủ epoxy làm cốt bê tông	Thử kéo	TCVN 7937-1:2013 TCVN 7937-3:2013 ISO 15630-1:2010 ISO 15630-2:2010 ISO 15630-3:2010 ASTM A 615-16 ASTM A 370-22 BS 4449:2005 + A3:2016 JIS G 3112:2004 JIS Z 2241:2022 AS 1302:1991
2		Thử uốn	TCVN 7937-1:2013 TCVN 7937-3:2013 ISO 15630-1:2010 ISO 15630-2:2010 ISO 15630-3:2010 TCVN 6287:1997 ASTM E 290-22 ASTM A 615-16 ASTM A 370-22 BS 4449:2005 + A3:2016

STT	Tên hàng hóa	Các chỉ tiêu thử nghiệm được chỉ định	Phương pháp thử
	Lưới thép hàn		JIS G 3112 (2004) AS 1302:1991
3		Thử uốn lại	TCVN 7937-1:2013 TCVN 7937-3:2013 ISO 15630-1:2010 ISO 15630-2:2010 ISO 15630-3:2010 BS 4449:2005 + A3:2016 TCVN 6287:1997
4		Thành phần hóa học	ASTM E415-21 TCVN 8998:2018 AMENDMENT 1:2013/ JIS G 1253:2002
5		Thử kéo	TCVN 7937-2:2013 TCVN 6288:1997 TCVN 197-1:2014 ISO 6892-1:2020
6		Thử uốn	TCVN 7937-2:2013 TCVN 6288:1997 TCVN 6287:1997
7		Thử cắt mối hàn lưới kim loại	TCVN 7937-2:2013 ISO 15630:2010 ASTM A 185-07
8		Thành phần hóa học	ASTM E415-21 TCVN 8998:2018 JIS G 0320 (2009)

STT	Tên hàng hóa	Các chỉ tiêu thử nghiệm được chỉ định	Phương pháp thử
			AMENDMENT 1:2013/ JIS G 1253:2002
9	Thép không gỉ	Các chỉ tiêu và phương pháp thử theo quy định tại QCVN 20:2019/BKHCN và Sửa đổi 1:2021 QCVN 20:2019/BKHCN	
10	Vàng trang sức, mỹ nghệ	Xác định hàm lượng vàng trang sức, mỹ nghệ (bằng phương pháp huỳnh quang tia X)	TCVN 7055:2014
11	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy	Các chỉ tiêu và phương pháp thử theo quy định tại QCVN 2:2021/BKHCN	
12	Đồ chơi trẻ em	Chất lượng vật liệu	TCVN 6238-1:2017
13		Cạnh sắc	
14		Thử rơi	
15		Đồ chơi gỗ	
16		Thử kéo	
17		Thử xoắn	
18		Thử uốn	
19		Chi tiết nhỏ	
20		Vật liệu giãn nở	
21		Lỗ tròn trên vật liệu cứng	
22		Màng nhựa và túi nylon	
23		Quả bóng nhỏ	
24		Viên bi nhỏ	
25		Đồ chơi bóp lúc lắc	
26		Thử áp suất âm	
27		Khe hở tiếp xúc của các phần chuyển động	

STT	Tên hàng hóa	Các chỉ tiêu thử nghiệm được chỉ định	Phương pháp thử
28	Đồ chơi trẻ em	Độ ổn định và độ quá tải	TCVN 6238-1:2017
29		Thử va đập nam châm	
30		Thử ngâm nam châm	
31		Phép thử kéo nam châm	
32		Đồ chơi phóng	
33		Phanh	
34		Đồ chơi có thể giặt được	
35		Giới hạn tốc độ của đồ chơi do trẻ lái chạy bằng điện	
36		Độ bền tĩnh	
37		Độ bền động	
38		Độ bền trục tay lái	
39		Kích thước bánh xe	
40		Đồ chơi kích hoạt bằng miệng	
41		Thử va đập đối với đồ chơi che mặt	
42		Thử quả len	
43		Thử động năng vật phóng	
44		Thử đầu nhọn	
45		Sự rò rỉ của đồ chới chứa chất lỏng	
46		Bóng bay	
47		Đồ chơi hình người	
48		Chi tiết nhô ra	
49		Dây và dây co giãn	
50		Cơ cấu gấp	

STT	Tên hàng hóa	Các chỉ tiêu thử nghiệm được chỉ định	Phương pháp thử
51	Đồ chơi trẻ em	Khe hở đường bản lề	
52		Cơ cấu đỡ của nắp hòm đồ chơi	
53		Đồ chơi chứa nguồi nhiệt	
54		Đồ chơi chứa chất lỏng	
55		Lò xo	
56		Tính cháy	TCVN 6238-2:2017
57		An toàn đồ chơi trẻ em – Phần 1: Các yêu cầu an toàn liên quan đến tính chất cơ lý	TCVN 6238-1:2017 (ISO 8124-1:2014)
58		An toàn đồ chơi trẻ em - Phần 3: Giới hạn mức thôi nhiễm của một số nguyên tố độc hại	TCVN 6238-3:2011 TCVN 6238-6:2015 TCVN 6238-10:2010 TCVN 6238-11:2010 US EPA Method 6020B TCVN 7421-1:2013
59		Yêu cầu an toàn đối với đồ chơi trẻ em sử dụng điện	QCVN 3:2019/BKHCN
60	Thiết bị điện và điện tử gia dụng và các mục đích tương tự	Các chỉ tiêu và phương pháp thử theo quy định tại QCVN 9:2012/BKHCN và Sửa đổi 1:2018 QCVN 9:2012/BKHCN	
61	Sản phẩm chiếu sáng bằng công nghệ LED	Các chỉ tiêu và phương pháp thử theo quy định tại QCVN 19:2019/BKHCN	
62	Dầu nhờn động cơ đốt trong	Các chỉ tiêu và phương pháp thử theo quy định tại QCVN 14:2018/BKHCN và sửa đổi 1:2018 QCVN 14:2018/BKHCN	
63	Sản phẩm, thiết bị sử dụng nước tiết kiệm	Các chỉ tiêu và phương pháp thử theo quy định tại Thông tư số 12/2019/TT-BKHCN ngày 15 tháng 11 năm 2019	